

**BÁO CÁO
CÔNG TÁC TOÀ ÁN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2015
TẠI KỲ HỌP THỨ XI HĐND HUYỆN QUẢNG NINH KHÓA XVIII
NHIỆM KỲ 2011 - 2016**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC

1. Tình hình thụ lý và kết quả xét xử, giải quyết các loại án

Thực hiện phương hướng nhiệm vụ, chương trình trọng tâm công tác năm 2015, trong 6 tháng đầu năm (từ 01-12-2014 đến 31-5-2015), Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh đã thụ lý 86 vụ, việc, trường hợp các loại, bao gồm: Án hình sự 12 vụ/23 bị cáo, án dân sự 37 vụ (tranh chấp dân sự 02 vụ; án hôn nhân và gia đình 34 vụ; kinh doanh thương mại 01 vụ), án hành chính 02 vụ; Thi hành án hình sự 35 trường hợp. Số cũ chuyển qua 07 vụ, (bao gồm: Án hình sự 03 vụ/05 bị cáo; án Hôn nhân và gia đình 04 vụ). Tổng số phải giải quyết là 93 vụ, việc, trường hợp các loại; đã giải quyết 76, đạt tỷ lệ chung là 81,7%; còn lại 17 vụ việc phải giải quyết. Tất cả các vụ, việc còn lại đều đang được giải quyết và đang trong thời hạn luật định.

Nhìn chung, so với số thụ lý cùng kỳ năm trước, các loại vụ việc đều giảm (tất cả là 26 vụ, việc, trường hợp). Trong đó: Án Hình sự giảm 12 vụ/24 bị cáo; án Tranh chấp dân sự giảm 06 vụ; án Hôn nhân và gia đình giảm 05 vụ; việc dân sự giảm 02 (kỳ này không có thụ lý); Thi hành án hình sự giảm 02 trường hợp. Án Hành chính phát sinh 02 vụ.

Chất lượng xét xử, giải quyết các loại án của Toà án vẫn giữ được ổn định, áp dụng đúng các quy định của pháp luật trong giải quyết và xét xử các loại án. Không có án bị sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử; không có án bị hủy. Việc xét xử của Tòa án góp phần làm ổn định tình hình trật, tự an toàn xã hội; giữ vững kỷ cương pháp luật trên địa bàn, phục vụ đắc lực nhiệm vụ chính trị địa phương.

Việc đổi mới tổ chức phiên toà tiếp tục được thực hiện theo hướng mở rộng dân chủ, tăng cường tranh tụng đúng tinh thần Nghị Quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ chính trị “Về chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020”; thực hiện nghiêm túc yêu cầu của Tòa án nhân dân tối cao về việc kết hợp, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục pháp luật của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động xét xử, giải quyết án của Tòa án.

a) Công tác giải quyết, xét xử án hình sự

Tổng số án phải giải quyết: 15 vụ/28 bị cáo, đã giải quyết 13 vụ/25 bị cáo, đạt tỷ lệ: 86,6%. Các loại hình phạt đã áp dụng: Phạt tù (giám) 10 bị, phạt tù cho hưởng án treo 07 bị cáo, phạt cải tạo không giam giữ 04 bị cáo. Trong kỳ, đã đưa đi xét xử lưu động 01 vụ/08 bị cáo. Số án còn lại: 02 vụ/03 bị cáo.

So với cùng kỳ năm trước, tuy số vụ án và số bị cáo giảm, nhưng tính chất nguy hiểm của tội phạm và hậu quả cho xã hội do tội phạm gây ra chưa có chiều hướng giảm, một số trường hợp phạm tội ở mức độ nghiêm trọng, như vụ án có nhiều bị cáo tham gia (vụ Phạm Hữu Hùng và Nguyễn Thành Trung cùng 6 bị cáo khác - *Trộm cắp tài sản*, trong 6 tháng gây ra 6 vụ trộm cắp, gây thiệt hại với giá trị tài sản đến 157.380.000 đồng, thuộc tội phạm nghiêm trọng); phạm tội có dấu hiệu mang tính chất chuyên nghiệp (Cao Văn Hòe và Nguyễn Phi Hoàng - *Trộm cắp tài sản*, cùng thuê Nhà nghỉ ở Đồng Hới rồi đến các địa bàn xung quanh để thực hiện hành vi phạm tội, lấy tiền chi trả thuê phòng và tiêu xài chung), gây án tại địa bàn huyện Quảng Ninh với giá trị tài sản đã chiếm đoạt trên 60.000.000 đồng.

Sự phối hợp giải quyết, xét xử án hình sự được các cơ quan tiến hành tố tụng (trong án hình sự): Công an, Viện kiểm sát, Tòa án tiến hành chặt chẽ. Trong kỳ, liên ngành đã xác định 01 vụ án trọng điểm, tiến hành điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định. Tòa án cũng đã phối hợp tốt Công an, Viện kiểm sát, với chính quyền địa phương trong việc tổ chức phiên tòa xét xử lưu động trên địa bàn, việc xét xử được nhân dân đồng tình, ủng hộ.

Công tác xét xử án hình sự đảm bảo đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không có trường hợp xử oan người không phạm tội hoặc bỏ lọt tội phạm, không có án bị sửa theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo. Mức hình phạt được áp dụng đối với bị cáo phù hợp với tính chất vụ án và hậu quả cho xã hội do tội phạm gây ra và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện. Bị cáo được Tòa án cho hưởng án treo có đủ điều kiện, đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa, tính nhân đạo của pháp luật. Hoạt động xét xử án hình sự của Tòa án đã góp phần quan trọng trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác.

b) Công tác giải quyết, xét xử án dân sự

Tổng số án phải giải quyết 41 vụ (trong đó, số cũ chuyển qua 04 vụ). Đã giải quyết 28 vụ, đạt tỷ lệ: 68,2%. Số án còn lại đang giải quyết 13 vụ.

Cụ thể trong loại án này bao gồm:

- Án tranh chấp: Số án phải giải quyết 02 vụ. Đang giải quyết 02 vụ.
- Án hôn nhân và gia đình: Số án phải giải quyết 38 vụ. Số án đã giải quyết 28 vụ. Trong đó: Đình chỉ 05 vụ; Công nhận thuận tình ly hôn 20 vụ; Công nhận hòa giải đoàn tụ thành 01 vụ; xét xử 01 vụ, chuyển vụ án cho Tòa án khác có thẩm quyền giải quyết 01 vụ). Số còn lại đang giải quyết 10 vụ. Số án đang tạm đình chỉ chưa giải quyết 04 vụ.

- Án kinh doanh thương mại: Số án phải giải quyết: 01 vụ, đang giải quyết 01 vụ.

So với cùng kỳ năm trước, tính chất vụ án vẫn rất phức tạp, trong đó có tranh chấp đất đai (02 vụ/02 vụ án tranh chấp, chiếm tỷ lệ 100%). Tòa án đã phối hợp tốt với các cơ quan, phòng, ban, chuyên môn, chính quyền địa phương trong việc thu thập tài liệu, chứng cứ làm rõ các tình tiết, các vấn đề liên quan cần giải quyết trong vụ án.

Về án Hôn nhân và gia đình, nguyên nhân dẫn đến ly hôn chủ yếu vẫn là do quan điểm hai bên không hòa hợp, bất đồng trong việc giải quyết các vấn đề cuộc sống làm phát sinh mâu thuẫn mà các bên không có sự điều chỉnh, giải quyết phù hợp, vi phạm nghĩa vụ vợ chồng. (Phụ nữ đứng đơn xin ly hôn - nguyên đơn: 22/34 vụ, chiếm 64,7% số án thụ lý. Về độ tuổi, đa số là còn trẻ, từ 18 đến 40 tuổi là 28/34 vụ, chiếm 82,3% số án đã thụ lý; từ trên 40 tuổi là 6/34 vụ, chiếm 17,7% số án đã thụ lý).

Tòa án đã tích cực, kiên trì hòa giải để các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Hòa giải đoàn tụ thành 01 vụ/(28 vụ), chiếm 3,5%; ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn 21/(28 vụ), chiếm trên 75% số án đã giải quyết trong án Hôn nhân và gia đình. Tỷ lệ giải quyết án không qua xét xử (đình chỉ giải quyết do nguyên đơn rút đơn khởi kiện, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết vụ án) chiếm 92,8% số án đã giải quyết. Quan tâm đến quyền lợi trẻ em khi giải quyết án Hôn nhân và gia đình.

c) Công tác giải quyết, xét xử án hành chính

Số án phải giải quyết: 02, đang giải quyết 02 vụ.

2. Công tác thi hành án hình sự

Trong 6 tháng đầu năm, có 35 trường hợp thi hành án hình sự, bao gồm:

- Tổng số người bị kết án phải thi hành: 26 trường hợp, đều đã được đưa ra thi hành, đạt tỷ lệ 100%, trong đó: Ủy thác thi hành án 12 trường hợp, ra quyết định thi hành án 14 trường hợp người bị kết án (hình phạt tù: 07 trường hợp; hình phạt tù cho hưởng án treo: 05 trường hợp; hình phạt cải tạo không giam giữ: 02 trường hợp).

- Cấp Giấy chứng nhận đương nhiên xóa án tích cho 03 trường hợp.

- Ra quyết định rút ngắn thời gian thử thách cho 05 trường hợp; giảm thời hạn chấp hành án cải tạo không giam giữ cho 01 trường hợp.

Việc đưa ra thi hành án về hình sự đều kịp thời, đầy đủ, đảm bảo thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật thi hành án hình sự. Phối hợp với cơ quan Công an trong việc đưa người bị kết án phạt tù còn tại ngoại đi chấp hành hình phạt, theo dõi chặt chẽ các đối tượng này (01 trường hợp phải thi hành án phạt tù bỏ trốn, đã có quyết định truy nã). Các trường hợp được cấp Giấy chứng nhận đương nhiên xóa án tích đều đảm bảo thủ tục, đủ điều kiện, đúng theo quy định của pháp luật.

Trong 6 tháng đầu năm, một số công tác trọng tâm chưa đạt chỉ tiêu (việc giải quyết án Tranh chấp dân sự, Kinh doanh thương mại; án Hành chính), số án đưa đi xét xử lưu động còn ít. Việc thực hiện nhiệm vụ gặp một số khó khăn như: Kinh phí hoạt động được cấp giảm, số lượng biên chế Thẩm phán ít (hiện có 3 Thẩm phán, trong đó có Thẩm phán đang tham gia đào tạo và trong kỳ có sự điều chuyển công tác thay đổi 01 biên chế Thẩm phán), trong khi số lượng án tương đối lớn, ảnh hưởng đến quá trình giải quyết các vụ án cũng như việc tổ chức phiên tòa lưu động. Một số trường hợp, đương sự khai báo, trình bày không trung thực, thiếu hợp tác như nguyên đơn cung cấp thông tin chưa cụ thể hoặc không đúng thực tế về nơi cư trú trú tại thời điểm khởi kiện của bị đơn (bị đơn không có mặt ở địa phương); bị đơn khai báo không rõ ràng, từ chối khai báo... dẫn đến việc giải quyết vụ việc gặp khó khăn, thời gian giải quyết bị kéo dài, ảnh hưởng đến thời hạn, thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

3. Tình hình, kết quả các mặt công tác khác

a) Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

Không có đơn khiếu nại, tố cáo.

Việc tiếp nhận, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo được chuẩn bị, mở sổ sách theo dõi, phân loại và xử lý khi có đơn.

b) Công tác xây dựng Ngành và công tác Hội thẩm

Đơn vị đã thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng, tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; làm tốt công tác thi đua khen thưởng, thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức Tòa án nhân dân, không có cán bộ công chức vi phạm kỷ luật. Tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức được học tập rèn luyện, tham gia đào tạo, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.

Phối hợp tốt với Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức tập huấn nghiệp vụ, rút kinh nghiệm xét xử cho Hội thẩm nhân dân huyện 2 đợt. Hội thẩm thực hiện nhiệm vụ, tham gia xét xử theo sự phân công của Chánh án, hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

II. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2015

1. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử các loại án, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu: Về án hình sự đạt tỷ lệ 95% trở lên, án dân sự và các loại án khác đạt 85% trở lên.

2. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tố tụng; đảm bảo công tác thi hành án hình sự thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Tiếp tục duy trì và thực hiện việc mở rộng dân chủ, tăng cường tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ chính trị “Về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”. Giữ vững chất lượng, giải quyết, xét xử các loại án đúng pháp luật.

3. Tăng cường xét xử lưu động, tổ chức xét xử kịp thời các vụ án phức tạp mà dư luận xã hội quan tâm, góp phần quan trọng trong cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm và thực hiện có hiệu quả việc tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân.

4. Khắc phục khó khăn về nhân lực, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đơn vị. Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ Tòa án có phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

III. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị chính quyền địa phương (xã, thị trấn), cơ quan, tổ chức quan tâm phối hợp thực hiện việc cung cấp thông tin chính xác về nơi cư trú của đương sự (bị đơn) tại thời điểm nguyên đơn khởi kiện; cung cấp tài liệu kịp thời, đầy đủ theo yêu cầu, tạo điều kiện thuận lợi cho Tòa án trong việc giải quyết vụ việc.

2. Đề nghị Lãnh đạo Huyện, địa phương hỗ trợ thêm kinh phí, điều kiện đảm bảo, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xét xử lưu động của Tòa án.

Trên đây là báo cáo tình hình công tác xét xử, giải quyết các loại án, thi hành án hình sự và các hoạt động khác của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh 6 tháng đầu năm 2015.

Nơi nhận:

- HĐND huyện;
- Lưu TAQN.



CHÁNH ÁN

Nguyễn Mậu Đảo